

Số: 31/2026/QĐST- HNGĐ

Gia Lai, ngày 11 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2026/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà Rơ Mah P, sinh năm 1987; Địa chỉ: Làng C, xã P, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Ông Rơ Châm J, sinh năm 1992; Địa chỉ: Làng C, xã P, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Rơ Mah P và ông Rơ Châm J (Giấy chứng nhận kết hôn số 50 ngày 12/10/2017 do UBND xã P, huyện C, tỉnh Gia Lai).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Rơ Mah P và ông Rơ Châm J có 02 con chung là Rơ Mah D, sinh ngày 13/5/2010 và Rơ Mah S, sinh ngày 29/11/2012. Hiện 02 (hai) con chung đang sống cùng bà Rơ Mah P.

Bà Rơ Mah P và ông Rơ Châm J thỏa thuận, giao cho bà Rơ Mah P trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng các con chung là Rơ Mah D, sinh ngày 13/5/2010 và Rơ Mah S, sinh ngày 29/11/2012 cho đến khi các con chung thành

niên hoặc đã thành niên mà mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình (theo nguyện vọng của con chung).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con khi ly hôn: Bà Rơ Mah P và ông Rơ Châm J thỏa thuận, ông Rơ Châm J không phải cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản và nợ chung: Bà Rơ Mah P và ông Rơ Châm J không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà Rơ Mah P và ông Rơ Châm J thỏa thuận, bà Rơ Mah P tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0000227 ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Bà P đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà P 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000227 ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 8 – Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 8 - Gia Lai;
- UBND xã P;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Văn Quảng